

PHỤ LỤC
Danh mục các chương trình, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện

TT	Tên chương trình/đề án/kế hoạch	Mục tiêu	Thẩm quyền ban hành	Lãnh đạo phụ trách	Đơn vị tham mưu	Tiến độ thực hiện	Nguồn lực thực hiện	Ghi chú
A	Lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và khuyến công							
I	Lĩnh vực công nghiệp							
1	Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035	(1) Đổi mới mô hình tăng trưởng công nghiệp, tái cơ cấu nội ngành công nghiệp (từ thâm dụng tài nguyên, lao động sang thâm dụng vốn, khoa học-công nghệ; từ công nghiệp nâu sang công nghiệp các-bon thấp, cân bằng các-bon, xanh hóa và thông minh; từ giá trị gia tăng thấp lên giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị). (2) Tổ chức lại, tối ưu hóa không gian phát triển công nghiệp trên địa bàn nhằm không ngừng gia tăng tỷ trọng đóng góp của ngành công nghiệp trong GRDP của tỉnh đến năm 2035.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trong quý III/2026. -Tháng 3/2028 hoặc tháng 6/2028 sơ kết. -Tháng 3/2030 tổng kết	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	Đã ban hành (Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh An Giang

2	Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án phát triển một số cụm liên kết ngành công nghiệp chuyên môn hoá và các tổ hợp công nghiệp quy mô lớn (Triển khai thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	- Đồng bộ, thống nhất triển khai nhiệm vụ Đề án phù hợp tình hình thực tế địa phương. - Chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Tập trung xây dựng các hệ sinh thái công nghiệp quy mô lớn, khép kín, tối ưu hóa chuỗi giá trị toàn cầu.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	
3	Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp mới nổi (Triển khai thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	- Đồng bộ, thống nhất triển khai nhiệm vụ Đề án phù hợp tình hình thực tế địa phương. - Phát triển công nghiệp vững mạnh với năng lực sản xuất mới, tự chủ, khả năng thích ứng, chống chịu cao, từng bước làm chủ công nghệ lõi, công nghệ nền của các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	

4	Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Đề án phát triển công nghiệp ứng dụng năng lượng nguyên tử (Triển khai thực hiện theo đúng thẩm quyền của địa phương sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	Đồng bộ, thống nhất triển khai nhiệm vụ Đề án phù hợp tình hình thực tế địa phương.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	
5	Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Đề án phát triển công nghiệp đường sắt (Triển khai thực hiện theo đúng thẩm quyền của địa phương sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	Đồng bộ, thống nhất triển khai nhiệm vụ Đề án phù hợp tình hình thực tế địa phương.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	

6	Kế hoạch triển khai Phương án phát triển cụm công nghiệp và cụm nhà máy chế biến tinh An Giang giai đoạn 2026-2030	- Đầu tư phát triển hạ tầng cụm công nghiệp tạo mặt bằng thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, ... - Tạo cơ sở thống nhất, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương trong việc phát triển các hạ tầng kết nối cụm công nghiệp, cụm nhà máy (giao thông đường dẫn, bến vận chuyển, cầu,...Đặc biệt là các dự án đầu tư công kết nối hạ tầng với cụm công nghiệp, cụm nhà máy chế biến)	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Hoàn thành trình UBND quý III/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
7	Tham mưu Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	(1) Hoàn thiện khung pháp lý cho việc bố trí nguồn lực của địa phương, nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thu hút các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp; (2) Tạo giá trị gia tăng trong lĩnh vực công nghiệp, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng công nghiệp và mục tiêu phát triển các cụm công nghiệp theo Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đã đề ra và đảm bảo các vấn đề môi trường trong phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Hoàn thành trình UBND tỉnh chậm nhất quý III/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	

8	Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang	(1) Thúc đẩy quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu, khuyến khích phát triển các nguồn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và sản phẩm thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sử dụng và tái chế. (2) Có chính sách cụ thể, mục tiêu, lộ trình chi tiết để thực hiện chuyển đổi sang kinh tế xanh và tuần hoàn.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Triển khai Kế hoạch hàng năm. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 12/5/2026 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang
9	Triển khai hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, kỹ thuật quốc gia; siết chặt kỷ cương pháp luật về chất lượng sản phẩm thuộc phạm quy quản lý ngành công thương	Đảm bảo an toàn thực phẩm ngành công thương quản lý; phục vụ phát triển thị trường nội địa và xuất khẩu	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	2026-2030	Ngân sách, ngoài ngân sách	

II	Lĩnh vực năng lượng							
1	Rà soát, tham mưu UBND tỉnh (nếu có thay đổi) điều chỉnh Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh về Thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang (sau khi QH điện VIII điều chỉnh và Quy hoạch tỉnh điều chỉnh được phê duyệt)	(1) Tạo cơ sở để các ngành, địa phương phối hợp trong việc phát triển hạ tầng năng lượng theo Quy hoạch tỉnh và Quy hoạch ngành quốc gia. (2) Phân công trách nhiệm cụ thể và tạo cơ sở thống nhất, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương trong việc triển khai hạ tầng năng lượng	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Hoàn thành trình UBND tỉnh quý III/2026 - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
2	Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp năng lượng xanh, năng lượng sạch (Triển khai sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành)	Đồng bộ, thống nhất triển khai nhiệm vụ Đề án phù hợp tình hình thực tế địa phương.	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	

3	Triển khai các cơ chế, chính sách phát triển điện gió ngoài khơi, LNG (triển khai thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt)	Xây dựng và tổ chức triển khai chính sách tại địa phương về điện gió ngoài khơi, LNG gắn với Quy hoạch năng lượng	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	2026-2030	Ngân sách, ngoài ngân sách và khoa học công nghệ	
4	Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030	(1) Góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình quốc gia về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (2) Góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của địa phương. (3) Huy động mọi nguồn lực từ trung ương đến địa phương; từ trong nước và các tổ chức tài trợ của nước ngoài để triển khai đồng bộ các hoạt động của Chương trình nhằm đạt mục tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng chung trên địa bàn tỉnh và riêng cho từng lĩnh vực tiêu thụ nhiều năng lượng góp phần đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia;	UBND tỉnh	PGĐ Lê Thanh Hải	Phòng Quản lý Công nghiệp	- Triển khai kế hoạch hàng năm; thực hiện báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh về việc Thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh An Giang

III	Khuyến công							
1	Tham mưu xây dựng Chương trình khuyến công giai đoạn 2026-2030	(1) Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công theo hướng kết hợp giữa Nhà nước với doanh nghiệp, theo chuỗi ngành hàng, chuyển đổi số; tăng cường hỗ trợ ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ các ngành thâm dụng tài nguyên và lao động sang các ngành thâm dụng vốn và công nghệ; nâng cao năng suất chất lượng, giá trị gia tăng của các sản phẩm CNNT. (2) Khuyến khích, hỗ trợ sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững hướng đến các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp các bon thấp gắn với bảo vệ môi trường, thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số.	UBND tỉnh	PGĐ Nguyễn Duy Linh Thảo	Trung tâm Khuyến công và TVPTCN	Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh)
2	Tham mưu xây dựng Nghị quyết mức chi cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh	Cụ thể hoá mức chi các hoạt động khuyến công địa phương, dựa trên các quy định Trung ương, làm cơ sở pháp lý để các địa phương, đơn vị chủ động trong xây dựng kế hoạch, lập đề án và tổ chức thực hiện, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế trong việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh An Giang.	UBND tỉnh	PGĐ Nguyễn Duy Linh Thảo	Trung tâm Khuyến công và TVPTCN	- Hoàn thành trình UBND tỉnh quý II/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	

B	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI							
I	Thương mại nội địa							
1	Kế hoạch triển khai Phương án phát triển hạ tầng thương mại tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030 (Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 04/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang	(1) Tập trung đầu tư, nâng cấp và xây mới các loại hình hạ tầng thương mại hiện đại như trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm hội chợ triển lãm, các cửa hàng tiện lợi, chợ đầu mối, chợ dân sinh (Hạng 1,2,3) (2) Phát triển hệ thống kho xăng dầu, kho khí đồng bộ và đầy đủ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội. (3) Phân công trách nhiệm cụ thể và tạo cơ sở thống nhất, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương trong việc triển khai hạ tầng thương mại	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Hoàn thành trình UBND tỉnh chậm nhất quý III/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	

2	Rà soát, đề xuất chính sách hỗ trợ, kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường tiêu dùng nội địa (triển khai thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	Xây dựng và triển khai chính sách phát triển thị trường nội địa phù hợp tình hình thực tế địa phương	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	Năm 2026	Ngân sách, ngoài ngân sách	
3	Tham mưu trình UBND tỉnh Kế hoạch Triển khai thực Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh An Giang	Tập trung hiện đại hóa hạ tầng thương mại (siêu thị, trung tâm thương mại), thúc đẩy kinh tế số, và nâng cao tỷ trọng dịch vụ (trên 50% GDP) nhằm xây dựng hệ thống phân phối thông minh, bền vững, kết nối tốt với vùng ĐBSCL.	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Tổ chức triển khai hàng năm - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/02/2026)
4	Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030	(1) Đẩy mạnh ứng dụng TMĐT để hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực và sản phẩm đặc trưng của địa phương. (2) Mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa nội địa và thúc đẩy thương mại biên giới thông qua các nền tảng số. (3) Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Tổ chức triển khai hàng năm - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã hoàn thành (Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09/01/2026 của UBND tỉnh)

5	Triển khai công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm thuộc phạm vi, trách nhiệm ngành công thương	Đảm bảo thực hiện tốt công tác lưu thông hàng hoá, bảo vệ người tiêu dùng	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	2026-2030	Ngân sách, ngoài ngân sách	
6	Triển khai Chương trình “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam” gắn với yêu cầu nâng cấp ngành sản xuất (triển khai thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt)	Đồng bộ và thống nhất triển khai Chương trình “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam” phù hợp thực tế địa phương	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	2026-2030	Ngân sách, ngoài ngân sách	
II	Thương mại xuất khẩu							
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030 thuộc lĩnh vực ngành Công Thương	(1) Thúc đẩy xuất khẩu bền vững, nâng cao giá trị gia tăng hàng hóa chủ lực (nông - thủy sản, chế biến), mở rộng thị trường, và phát huy lợi thế biên mậu nhằm phát triển kinh tế đối ngoại vững chắc, trở thành "trung tâm động lực" mới vùng Đồng bằng sông Cửu Long. (2) Đa dạng hoá mặt hàng xuất khẩu, gắn phát triển thị trường với phát triển thương hiệu	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Tổ chức triển khai hàng năm - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 05/3/2026)

2	Kế hoạch Phát triển thương mại biên giới và xuất khẩu sang Campuchia giai đoạn 2026 - 2027, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang	(1) Đẩy mạnh phát triển thương mại biên giới và tăng cường xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Campuchia. (2) Chuyển đổi chất lượng thương mại, đa dạng hóa hàng hóa và tăng cường hợp tác kinh tế biên giới, đặc biệt là kết nối chuỗi cung ứng toàn diện từ sản xuất đến logistics. (3) Tập trung vào thương mại chính ngạch, giảm thiểu tiểu ngạch và phát triển các mô hình hợp tác mới như thương mại điện tử, logistics biên giới.	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Tổ chức triển khai hàng năm - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 05/3/2026)
3	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Hội nhập quốc tế về lĩnh vực kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang	(1) Khai thác tốt các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, RCEP và UKVFTA,... (2) Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm nội địa để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu (3) Mở rộng thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường truyền thống. (4) Kết hợp hội nhập kinh tế với ứng phó biến đổi khí hậu (cam kết COP26) và bảo vệ môi trường	Tiểu ban Hội nhập quốc tế về lĩnh vực kinh tế	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Tổ chức triển khai hàng năm -Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	Đã ban hành (Kế hoạch số 50/KH-TBHNQTV KT ngày 13/3/2026)

4	Tham mưu ban hành và triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2050	(1) Tập trung phát triển các trung tâm logistics theo Quy hoạch tỉnh (2) Phát triển ngành dịch vụ logistics An Giang trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế. (3) Phân công trách nhiệm cụ thể và tạo cơ sở thống nhất, phối hợp giữa các cơ quan và địa phương trong việc triển khai hạ tầng logistics.	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	- Hoàn thành trình UBND tỉnh trong tháng 6/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
5	Xây dựng, phát triển các trung tâm logistics lớn gắn với cảng biển, cảng hàng không trung chuyển quốc tế (triển khai thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, phê duyệt)	Xây dựng trung tâm logistics thông minh, tích hợp chuỗi dịch vụ vận tải, kho bãi, đóng gói và phân phối, giúp tối ưu hóa thời gian và chi phí cho doanh nghiệp; gắn với mạng lưới đường sắt, đường cao tốc, đường thủy; Ứng dụng công nghệ số để phát triển quản lý trung tâm logistics.	UBND tỉnh	GĐ Nguyễn Thống Nhất	Phòng Quản lý Thương mại	2026-2030	Ngân sách, ngoài ngân sách	
C	CÁC NHIỆM VỤ VỀ TỔNG HỢP, HÀNH CHÍNH							
1	Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 04/5/2026 của UBND tỉnh về	(1) Chuyển hóa các mục tiêu của quy hoạch tỉnh lĩnh vực ngành công thương vào thực tiễn địa phương để đảm bảo sự thống nhất trong phát triển. (2) Tổ chức thực hiện các giải pháp				- Hoàn thành quý II/2026		

	Thực hiện Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	phát triển kinh tế xã hội lĩnh vực ngành công thương theo Quy hoạch tỉnh. (3) Tiếp tục triển khai các mục tiêu, nội dung về tái cơ cấu ngành công thương theo Quyết định số Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Công Thương	PGĐ Nguyễn Minh Triết	Phòng Kế hoạch – Tổng hợp	- Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
2	Kế hoạch triển khai Kế hoạch Số 09-KH/BCĐ ngày 13 tháng 02 năm 2026 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số lĩnh vực ngành công thương giai đoạn 2026-2030	(1) Đẩy mạnh ứng dụng KHCN, ĐMST và CDS trở thành một trong những đột phá chiến lược để đổi mới mô hình tăng (2) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất công nghiệp và năng lượng, hình thành các mô hình nhà máy thông minh và hệ thống quản trị hiện đại trưởng của ngành Công Thương, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hai con số và phát triển bền vững. (3) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại	UBND tỉnh	PGĐ Nguyễn Minh Triết	Phòng Kế hoạch – Tổng hợp	- Hoàn thành trình UBND tỉnh Quý II/2026. - Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
3	Kế hoạch triển khai Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030 tỉnh An Giang lĩnh vực	(1) Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các Phòng, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện	UBND tỉnh	PGĐ Nguyễn Minh Triết	Văn phòng Sở	- Hoàn thành trình UBND tỉnh quý II/2026.		

	ngành công thương (Quyết định 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ)	thăng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030. (2) Đẩy mạnh triển khai, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.				- Hàng năm báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện	Ngân sách, ngoài ngân sách	
--	--	---	--	--	--	--	-----------------------------------	--